

**Deloitte.**

# BIDV – WHA – VSIP NGHỆ AN

Môi trường Thuế và Hải quan tại Việt Nam

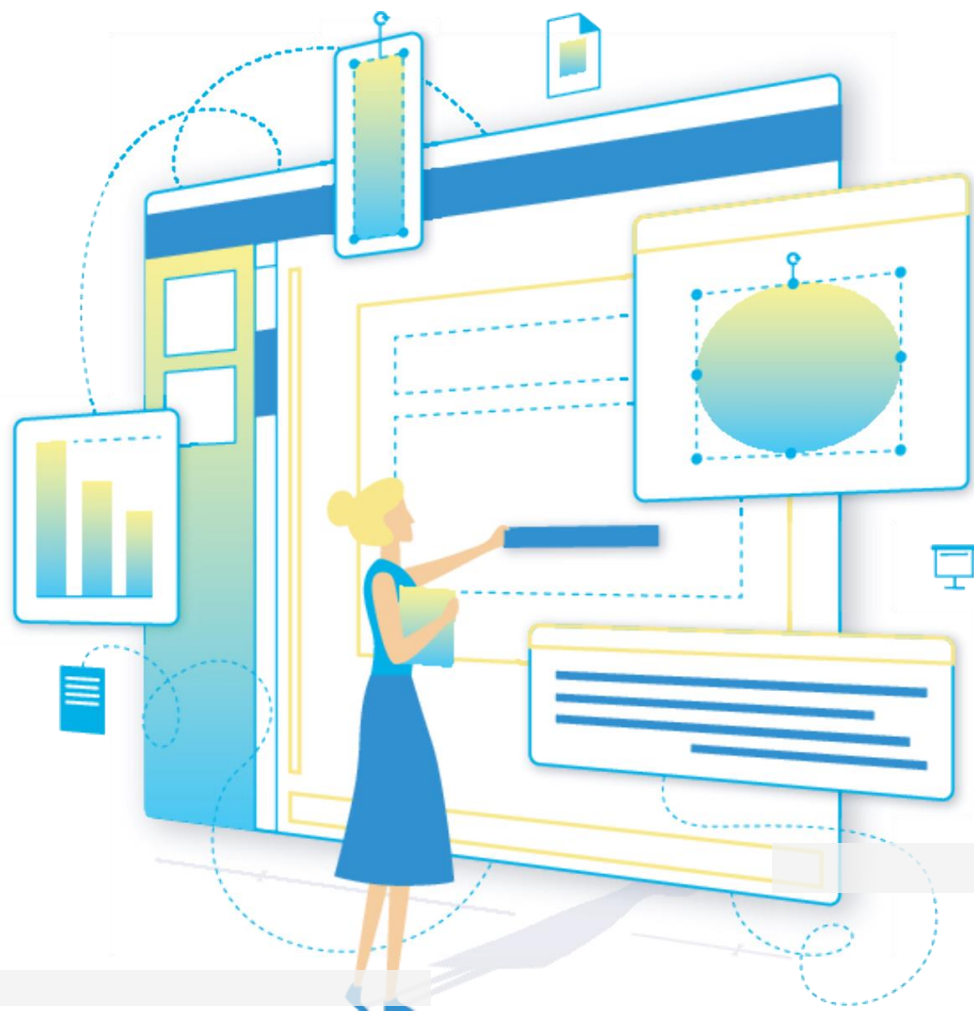
July 2024

MAKING AN  
IMPACT THAT  
MATTERS  
since 1145

# NỘI DUNG

- 01 | **MÔI TRƯỜNG THUẾ VÀ HẢI QUAN TẠI VIỆT NAM**
- 02 | **XU HƯỚNG THANH KIỂM TRA THUẾ VÀ HẢI QUAN**
- 03 | **MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ VÀ HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG**





# 01

## Môi trường Thuế và Hải quan tại Việt Nam

*Cập nhật những xu hướng chung về Thuế và Hải quan tại Việt Nam hiện nay*

# MÔI TRƯỜNG THUẾ & HẢI QUAN – NHỮNG THAY ĐỔI HIỆN TẠI VÀ TRONG TƯƠNG LAI

Trong thời gian sắp tới, Việt Nam sắp đón nhận những thay đổi quan trọng, cùng với kế hoạch tái cơ cấu hệ thống pháp luật hiện nay theo định hướng của các nước phát triển

## 01 Cải cách Pháp luật Thuế

Ngày 23 tháng 4 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã ký Quyết định số 508/QĐ-TTg phê duyệt **Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030**, tập trung vào xây dựng một chế độ thuế hiện đại và hiệu quả tại Việt Nam. Chiến lược cũng nhằm thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội 10 năm của Việt Nam và đóng góp vào chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước từ thuế. Chiến lược còn hướng đến việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính và giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp và cá nhân.

## 02 Áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu (GMT) và Trụ cột 2

Với việc áp dụng Thuế Tối thiểu Toàn cầu (GMT), bất kể doanh nghiệp hoạt động ở nơi nào (dù là trong các quốc gia có thuế cao, thuế thấp, thiên đường thuế hay các quốc gia áp dụng Miễn giảm thuế), các Tập đoàn Đa quốc gia (MNE) thuộc đối tượng sẽ bị **áp dụng mức thuế tối thiểu là 15%**. Nếu thuế suất thuế hiệu dụng (ETR) của doanh nghiệp ở một quốc gia thấp hơn 15%, doanh nghiệp sẽ cần phải nộp thuế bổ sung để đạt mức 15%. Công thức tính toán ETR rất phức tạp và cần được xem xét một cách kỹ lưỡng.

## 03 Chiến lược phát triển ngành Hải quan đến năm 2030

Chiến lược phát triển ngành Hải quan với mục tiêu **tối ưu hóa quy trình thương mại, hoạt động xuất nhập khẩu, du lịch và vận tải**. Đến năm 2025, các mục tiêu bao gồm: 90% các chứng từ được xử lý trực tuyến, số hóa 80% hoạt động kiểm tra hải quan, 100% áp dụng hệ thống một cửa quốc gia đối với xuất nhập khẩu, và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 cho các thủ tục có nhu cầu cao. Đến năm 2030, mục tiêu bao gồm: số hóa 100% hồ sơ cơ bản của hải quan, giám sát hàng hóa tự động tại các cảng chính, giảm tỷ lệ kiểm tra hồ sơ hải quan xuống còn 30% và kiểm tra thực tế hàng hóa xuống còn 4.5%. Hệ thống quản lý thuế sẽ áp dụng các chính sách một cách nhất quán với mức thuế đơn giản hóa, và triển khai các thủ tục số hóa cho các vấn đề về thuế.

## 04 Những thay đổi trong thanh kiểm tra thuế/hải quan

Sự tiến bộ trong công nghệ thông tin đã thúc đẩy việc xây dựng môi trường pháp lý minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho **sự phối hợp liền mạch giữa các cơ quan chức năng**. Xu hướng này ngày càng phát triển dựa vào yếu tố chuyên môn trong các quy trình hành chính, tăng cường các cuộc kiểm tra và làm tăng chi phí về thuế và tuân thủ đối với doanh nghiệp. Việc tận dụng công nghệ giúp cải thiện hiệu quả đối với phương pháp quản lý dựa trên rủi ro. Tuy nhiên, xu hướng này cũng đặt ra thách thức và gia tăng rủi ro cho người chịu thuế, nhấn mạnh sự quan trọng của việc tuân thủ và chủ động chuẩn bị cho các cuộc thanh kiểm tra. Việc chuẩn bị sẽ hỗ trợ làm giảm thiểu các rủi ro và chi phí liên quan.

Và nhiều vấn đề khác...

# CẢI CÁCH PHÁP LUẬT THUẾ

## LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

### THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT

- ✓ Luật Thuế TTĐB Số 05/1998/QH10 được ban hành lần đầu vào năm 1999, sau đó được sửa đổi và bổ sung vào năm 2003 và 2005
- ✓ Luật Thuế TTĐB hiện hành Số 27/2008/QH12 được ban hành vào năm 2008 thay thế Luật thuế TTĐB năm 1998 và các sửa đổi sau đó. Luật Thuế TTĐB 2008 được sửa đổi và bổ sung năm 2014, 2016 và 2022
- ✓ Luật Thuế TTĐB sắp tới, dự kiến được ban hành vào năm 2024, nhằm thay thế Luật Thuế TTĐB 2008 và các sửa đổi sau đó

#### 01. Đối tượng của Thuế TTĐB:

- Bổ sung các sản phẩm không tốt cho sức khỏe, không thân thiện với môi trường và trò chơi điện tử;
- Sửa đổi mô tả về mặt hàng ô tô và tàu bay để phù hợp với quy định ngành công nghiệp

**02. Quy định về Thuế:** Bổ sung cơ sở pháp lý về phương pháp tính thuế tuyệt đối và thuế hỗn hợp

**03. Giá tính thuế:** Thêm quy định về giá tính thuế TTĐB với (i) các loại hàng hóa và dịch vụ mới (“HHDV”); và (ii) việc bán sản phẩm chịu thuế TTĐB cùng với dịch vụ cho thuê một phần hoặc toàn bộ các sản phẩm đó

#### 04. Thuế suất Thuế TTĐB:

- Áp dụng phương pháp tính thuế hỗn hợp và tính thuế tuyệt đối với thuốc lá
- Điều chỉnh thuế suất thuế TTĐB đối với thuốc lá và đồ uống có chứa cồn
- Giảm thuế TTĐB đối với ô tô thân thiện với môi trường
- Sửa đổi mô tả về mặt hàng ô tô để phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam và áp dụng thuế suất thuế TTĐB phù hợp

**05. Hoàn thuế TTĐB:** Thêm quy định về việc hoàn trả thuế TTĐB đối với trường hợp sử dụng xăng để sản xuất xăng sinh học.

### THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

- ✓ Luật thuế GTGT trước đây Số 57/1997/L-CTN được ban hành năm 1997, sau đó được sửa đổi, bổ sung năm 2003 và 2005
- ✓ Luật thuế GTGT hiện hành số 13/2008/QH12 được ban hành năm 2008 thay thế Luật thuế GTGT năm 1997 và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Luật thuế GTGT này đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013, 2014 và 2006
- ✓ Luật thuế GTGT sắp tới, dự kiến ban hành vào năm 2024, sẽ thay thế Luật thuế GTGT hiện hành năm 2008 và các sửa đổi sau đó

**01. Đối tượng không chịu thuế GTGT:** Bổ sung một số HHDV vào danh mục không chịu thuế GTGT; chuyển một số HHDV từ danh mục không chịu thuế GTGT sang danh mục chịu thuế GTGT 5% hoặc thuế GTGT 10%

**02. Giá tính thuế:** Bổ sung quy định về giá tính thuế kinh doanh bất động sản, casino, và cờ bạc

**03. Thuế suất Thuế GTGT:** Sửa đổi, bổ sung quy định HHDV xuất khẩu chịu thuế **GTGT 0%**; chuyển một số mặt hàng HHDV từ danh mục chịu thuế GTGT 5% sang chịu thuế **GTGT 10%**; bổ sung nguyên tắc xác định thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa đa công dụng

**04. Khấu trừ Thuế GTGT đầu vào:** Sửa đổi hạn mức giao dịch không dùng tiền mặt; sửa quy định các trường hợp kê khai sai

**05. Hoàn thuế GTGT:** Sửa đổi, bổ sung quy định về hoàn thuế GTGT đối với (i) người nộp thuế sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ chịu thuế GTGT 5%, (ii) Dự án đầu tư, và (iii) HHDV xuất khẩu

### THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

- ✓ Các Luật thuế TNDN trước đây được ban hành năm 1997 và 2003
- ✓ Luật thuế TNDN hiện hành số 14/2008/QH12 được ban hành năm 2008 thay thế Luật thuế TNDN năm 2003. Luật thuế TNDN này đã được sửa đổi, bổ sung vào năm 2013 và 2014
- ✓ Luật thuế TNDN sắp tới, dự kiến ban hành vào năm 2025, sẽ thay thế Luật thuế TNDN hiện hành năm 2008 và các văn bản sửa đổi.

#### 01. Mở rộng cơ sở tính thuế

- Rà soát ưu đãi thuế TNDN để tập trung vào các ngành sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường;
- Sửa đổi, bổ sung ưu đãi thuế TNDN đối với dự án mở rộng;
- Bổ sung nguyên tắc áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với người nộp thuế thuộc đối tượng của Trụ cột 2

#### 02. Thu hẹp “khoảng cách” giữa quy định và thực tiễn

- Rà soát, bổ sung các quy định về thu nhập miễn thuế, giảm thuế, thời điểm tính ưu đãi thuế TNDN và chuyển đổi ưu đãi thuế TNDN; chi phí được trừ và không được trừ;
- Sửa đổi quy định về ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí

#### 03. Sửa đổi các quy định phù hợp với luật và thông lệ quốc tế

- Sửa đổi quy định về lãi vay không được trừ đối với các khoản cho vay của doanh nghiệp không phải là tổ chức kinh tế, tổ chức tín dụng;
- Sửa đổi, bổ sung các quy định về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư đặc biệt, hàng hóa sản xuất theo dự án chịu thuế TTĐB;
- Bổ sung quy định tính thuế nhà cung cấp nước ngoài có hoạt động thương mại điện tử hoặc cung cấp dịch vụ số tại Việt Nam;
- Sửa đổi quy định về xác định thu nhập chịu thuế đối với người nộp thuế có hoạt động chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư, quyền tham gia dự án đầu tư.

## CÁC SỬA ĐỔI ĐÁNG CHÚ Ý

# CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGÀNH HẢI QUAN ĐẾN NĂM 2030

## Quyết định số 628/QĐ-TTg ban hành Chiến lược phát triển ngành Hải quan đến năm 2030

Ngành Hải quan đã không ngừng cải cách, phát triển và hiện đại hóa để thực hiện chiến lược phát triển ngành Hải quan đến năm 2030, ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý Nhà nước về Hải quan, hội nhập cùng Hải quan thế giới, góp phần thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2022

Ngày 20/5/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành **Quyết định 628/QĐ-TTg** về việc phê duyệt **Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030**.



2025

Phần đầu cơ bản hoàn thành **Hải quan số**:

**90%** hồ sơ công việc tại Tổng cục Hải quan được xử lý trên môi trường mạng,

**100%** các **thủ tục hành chính** lĩnh vực cấp phép, kiểm tra chuyên ngành cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh được thực hiện qua Cơ chế một cửa quốc gia <https://vnsw.gov.vn/>



2030

**100%** các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan đối với các loại hình cơ bản được chuyển sang dạng dữ liệu điện tử, tiến tới được số hóa;

**100%** cảng, cửa khẩu quốc tế trọng điểm được triển khai hệ thống quản lý giám sát hàng hóa tự động;

Tỷ lệ tờ khai phải **kiểm tra hồ sơ**

Tỷ lệ tờ khai phải **kiểm tra thực tế** hàng hóa **không quá 30%, không quá 4,5%**



## Phần đầu hoàn thành cải cách Hải quan số

# TRỤ CỘT 2 CỦA OECD – THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU

Mức thuế tối thiểu là 15% được ước tính sẽ tạo ra khoảng 150 tỷ USD doanh thu thuế mới mỗi năm trên toàn cầu. Các nguyên lý cốt lõi của cảnh quan thuế quốc tế được dự kiến sẽ thay đổi từ năm 2023. Hầu hết các quốc gia trong Khung chương trình bao gồm các Bộ tài chính của G20/OECD về Công cụ chống BEPS ('Khung chương trình bao gồm các Bộ tài chính') đã ký một tuyên bố chính trị chung về các thành phần đã thỏa thuận của phương pháp 'trụ cột 2' của họ đối với cải cách thuế toàn cầu. Trụ cột 2 đề ra các quy tắc thuế tối thiểu toàn cầu nhằm đảm bảo rằng các doanh nghiệp đa quốc gia lớn sẽ phải nộp thuế hiệu suất tối thiểu là 15% trên lợi nhuận tại tất cả các quốc gia.

Thách thức		Khuyến nghị của Deloitte		Trạng thái lý tưởng
<p><b>Trụ cột 2 tác động đến doanh nghiệp như thế nào?</b></p>	<p>Các quy định mới về Trụ cột 2 sẽ tạo ra tác động đáng kể đến doanh nghiệp:</p> <p><b>1. Gia tăng nghĩa vụ thuế:</b></p> <p>Gia tăng nghĩa vụ thuế đối với các công ty trong phạm vi có thuế suất thuế hiệu dụng ("ETR") &lt; 15%, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của lợi nhuận, dòng tiền, chuyển lợi nhuận, kế hoạch tái đầu tư, mô hình kinh doanh, v.v.</p> <p><b>2. Khó khăn trong việc tuân thủ quy định pháp luật:</b></p> <p>Trụ cột 2 sẽ làm tăng độ phức tạp của việc tuân thủ quy định pháp luật và đòi hỏi Công ty bổ sung thêm nguồn lực để đáp ứng tuân thủ.</p>	<p><b>Đánh giá tác động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ước tính mô phỏng nghĩa vụ thuế và tiến hành <b>phân tích các tình huống khác nhau</b> khi áp dụng Trụ cột 2</li> <li>Xem xét lại các mô hình và kế hoạch kinh doanh để <b>phân tích mức độ ảnh hưởng</b> đến hiệu quả kinh doanh (chi phí, lợi nhuận, dòng tiền, chiến lược Chuyển giá, v.v.)</li> </ul>	<p><b>Nắm rõ tác động</b> của Trụ cột 2 đối với hoạt động kinh doanh và <b>phân tích các tình huống có thể xảy ra</b> để có kế hoạch tương ứng</p>	
<p><b>Làm thế nào để giải quyết các thách thức về mặt tuân thủ?</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhiều quy định mới và phức tạp, ví dụ: yêu cầu về tổng hợp và tiêu chuẩn hóa dữ liệu từ nhiều chủ thể, các diễn giải quy định khác nhau tùy từng địa phương, rủi ro về việc tranh chấp xuyên biên giới v.v. Do đó, thanh kiểm tra thuế sau khi áp dụng Trụ cột 2 dự kiến sẽ rất phức tạp</li> <li>Việc không có nhận thức toàn diện và thích ứng với các quy định mới có thể dẫn đến rủi ro bị xử phạt, gia tăng chi phí để khắc phục các vấn đề không tuân thủ và giải quyết tranh chấp, v.v.</li> </ul>	<p><b>Quản lý tuân thủ toàn diện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Đào tạo năng lực:</b> đào tạo để nâng cao năng lực của đội ngũ về Trụ cột 2 và yêu cầu tuân thủ.</li> <li><b>Luôn cập nhật các quy định:</b> để hiểu các thay đổi và yêu cầu của chính sách.</li> <li><b>Thiết lập hệ thống nội bộ:</b> để xử lý dữ liệu và theo dõi sự tuân thủ.</li> <li><b>Tài liệu và báo cáo:</b> phát triển chiến lược tài liệu toàn diện để tuân thủ.</li> </ul>	<p><b>Chiến lược toàn diện, hệ thống, hiệu quả để giải quyết các vấn đề về tuân thủ</b></p>	
<p><b>Các chiến lược và lập kế hoạch để tối ưu hóa</b></p>	<p>Tăng trưởng trong giai đoạn áp dụng Trụ 2 đòi hỏi kế hoạch chiến lược và các biện pháp tích cực để giảm thiểu tác động thuế, cũng như tận dụng các cơ hội (ví dụ như các ưu đãi thuế) để tối ưu hóa lợi ích thuế.</p>	<p><b>Chiến lược tối ưu hóa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá <b>phương pháp giảm thiểu</b> như: sử dụng bên an toàn, xem xét các yếu tố tính toán, v.v. để giảm thiểu tác động về thuế.</li> <li>Tìm <b>các cơ hội khuyến khích mới</b> trong quá trình xây dựng chính sách của đất nước và vận động khi thích hợp với các cơ quan có thẩm quyền.</li> </ul>	<p><b>Lập kế hoạch để tối ưu hóa và giảm thiểu</b> tác động của Trụ cột 2</p>	

# CÁC GIAI ĐOẠN ÁP DỤNG TRỤ CỘT 2 THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU TẠI VIỆT NAM

**04/2021**

- Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế đã thành lập **Tổ công tác** nội bộ thuộc Bộ Tài chính.

**03/2022**

- BTC đã tổ chức các cuộc họp với **Deloitte, Big 4 và tập đoàn lớn** tại Việt Nam để lấy ý kiến về tác động và giải pháp cho Trụ cột 2.

**06/2022**

- Hội thảo lần thứ 1 của Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (**VAFIE**) về **Trụ cột 2** với sự tham gia của Big 4 (bao gồm **Deloitte**) và BTC, TCT, BKH&ĐT, KOCHAM, AMCHAM, EUROCHAM, v.v.

**08/2022**

- Thủ tướng đã thành lập **Tổ công tác** về Trụ cột 2

**03 – 04/2023**

- Hội thảo lần 1 do BKH&ĐT tổ chức nhằm lấy ý kiến cộng đồng (**Deloitte là đại biểu tham gia và trình bày**)
- Hội thảo của các hiệp hội nhà nước

**29/11/2023**

- Quốc hội đã thông qua **Nghị quyết số 107/2023/QH15** về thuế TNDN bổ sung theo quy định của GloBE áp dụng từ ngày **01/01/2024**.

**2025-2026 (dự kiến)**

- **Luật thuế TNDN sửa đổi** ban hành, kết hợp các quy tắc GMT

**02/2023**

- BTC thành lập nhóm làm việc để hỗ trợ **Tổ công tác - Deloitte là một trong những thành viên chủ chốt**.
- **Hội thảo lần thứ 2** của VAFIE (với **Deloitte** là diễn giả chính);

**07/2023**

- Dự thảo **Nghị quyết** về thuế tối thiểu thế giới áp dụng từ ngày **01/01/2024**.

**10/2024 (dự kiến)**

- Dự kiến **Nghị định hướng dẫn** Nghị quyết sẽ được ban hành.

(\*) **Viết tắt:**

- TCT: Tổng cục Thuế
- BTC: Bộ Tài chính
- BTP: Bộ Tư pháp
- BCT: Bộ Công Thương
- BKH&ĐT: Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- QH: Quốc hội
- TT: Thủ tướng



# 02

## Xu hướng thanh kiểm tra Thuế và Hải quan

*Cập nhật các vấn đề về Thuế & Hải quan và xu hướng thanh kiểm tra trong lĩnh vực này*



# THANH KIỂM TRA THUẾ

Một số truy vấn phổ biến gần đây của cơ quan thuế (trong mối quan hệ với Hải quan và các cơ quan khác)



## XU HƯỚNG THANH KIỂM TRA CỦA CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG

Công nghệ thông tin và khoa học kỹ thuật đã tạo ra một môi trường pháp lý ngày càng minh bạch, nâng cao chuyên môn của các cơ quan quản lý, sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý ngành ngày càng chặt chẽ hơn, dẫn đến những xu hướng tất yếu về sự liên đới và phụ thuộc lẫn nhau của hoạt động thanh kiểm tra của các cơ quan chức năng, cụ thể:

- 01** Cơ quan thuế tham khảo các quy định chuyên ngành khác (ví dụ: lao động, hải quan, thông tin về ngành, v.v.) xem xét các vấn đề thuế.
- 02** Cơ quan thuế tích cực sử dụng ý kiến chuyên gia về các vấn đề liên quan như hải quan, kết luận kiểm tra lao động để điều tra sâu hơn và áp dụng biện pháp xử lý thuế và/hoặc ngược lại.
- 03** Cơ quan thuế và công an phối hợp xử lý các vụ việc doanh nghiệp bỏ trốn, doanh nghiệp kinh doanh hóa đơn trái quy định.
- 04** Hoạt động kiểm tra/thanh tra liên ngành đang có xu hướng gia tăng.
- 05** Tình hình thu ngân sách nhà nước (“NSNN”) chậm lại trong năm 2023 tạo thêm áp lực đối với các tỉnh, ngành chịu trách nhiệm thu NSNN. Một số giải pháp được các cơ quan chức năng nghiên cứu, thảo luận để tránh thất thu NSNN, đặc biệt là thu NSNN của ngành thuế, hải quan.



## TÁC ĐỘNG TỚI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Chi phí gia tăng

Nghĩa vụ thuế bổ sung sẽ làm tăng chi phí của doanh nghiệp, do cùng một vấn đề có thể bị nhiều cơ quan khác nhau truy vấn và thu thuế.

### Tăng cường nguồn lực

Nhu cầu nâng cao năng lực của nhân lực phụ trách trên nhiều phương diện bao gồm con người, quy trình và công nghệ trong quá trình vận hành.

### Tăng xếp hạng rủi ro

Doanh nghiệp có thể bị kiểm tra thường xuyên hơn và giảm sức cạnh tranh đối với các doanh nghiệp bị xếp hạng rủi ro cao hoặc không tuân thủ.



## KHUYẾN NGHỊ CỦA CHÚNG TÔI

- ✓ Soát xét tình trạng tuân thủ của giai đoạn đã qua để xác định rủi ro từ nhiều góc độ khác nhau và lập kế hoạch giảm thiểu rủi ro
- ✓ Tăng cường kiểm soát nội bộ, chuẩn bị tài liệu, thông tin, tích hợp công nghệ và tăng cường hợp tác giữa các bộ phận trong Công ty
- ✓ Cập nhật các quy định/thực tiễn một cách kịp thời, chủ động đánh giá nội bộ và đào tạo nhân viên về tính tuân thủ theo quy định hiện hành
- ✓ Rà soát/Đánh giá đa chiều khi xác định rủi ro của từng vấn đề

# 03

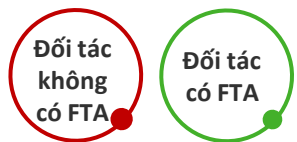
## Môi trường đầu tư và hoàn thuế Giá trị gia tăng

*Môi trường đầu tư tại Việt Nam và những vấn đề về hoàn thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)*

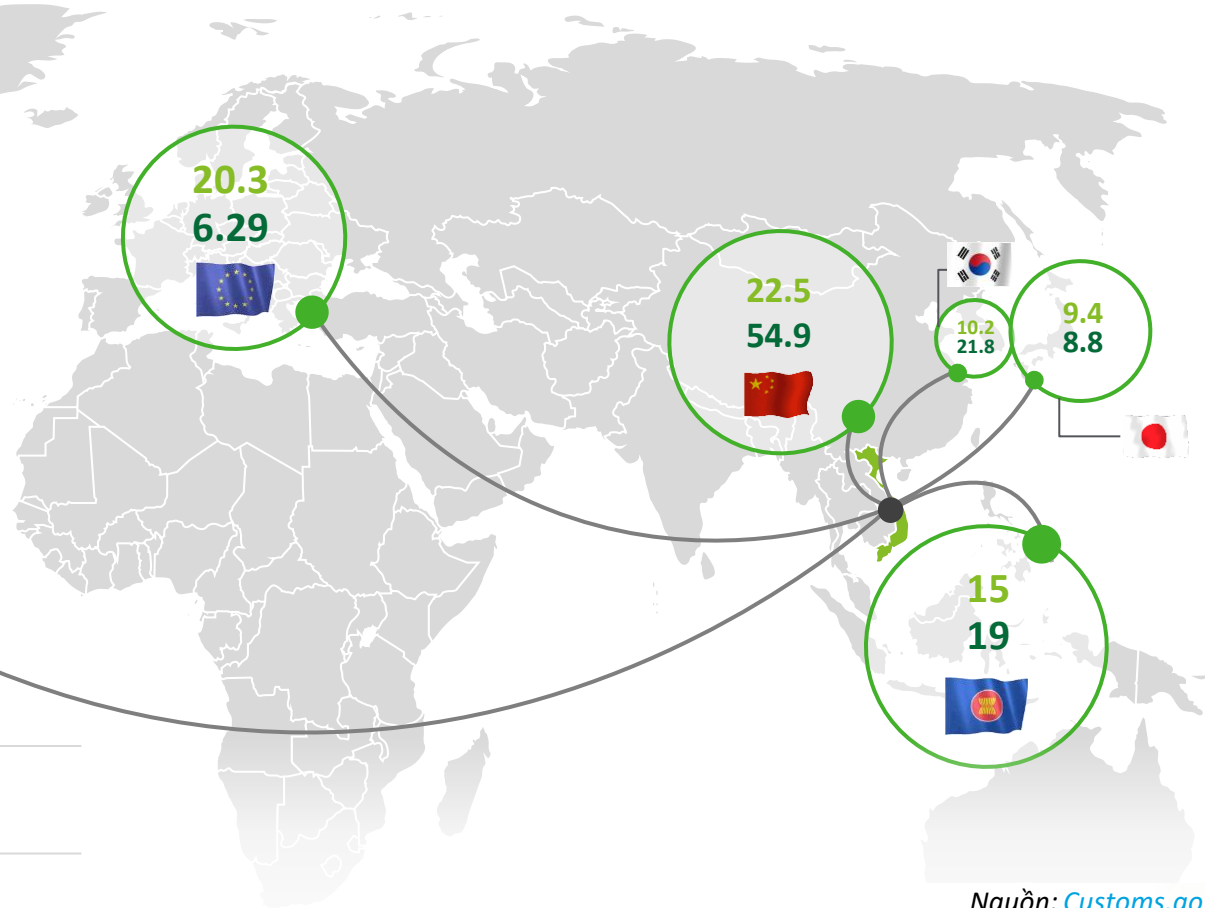
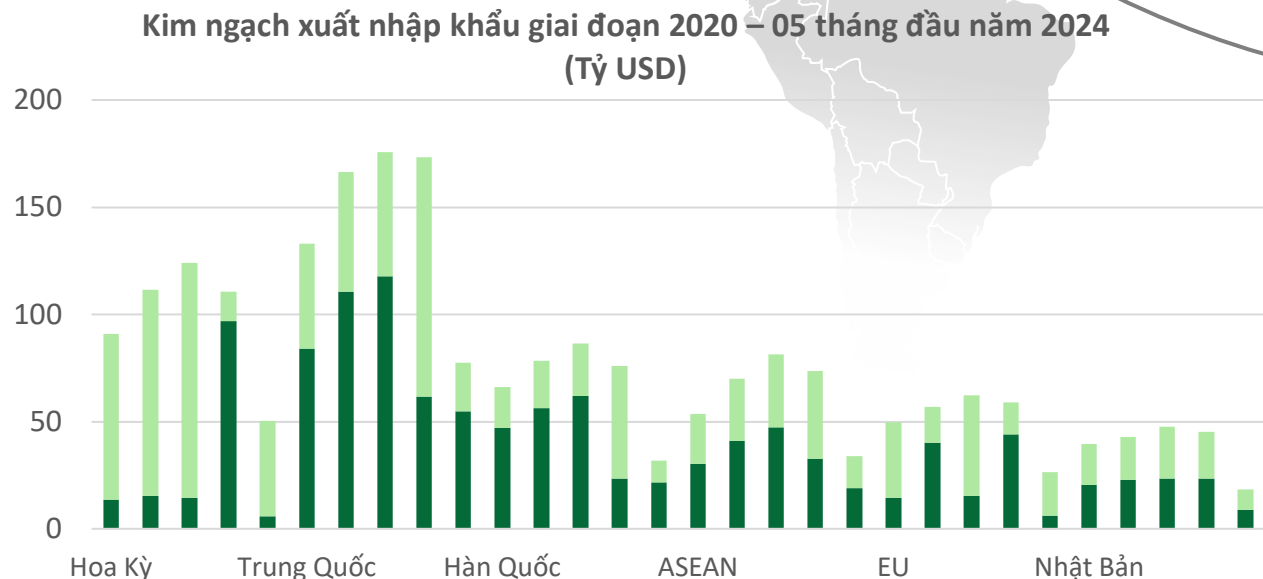
# SỰ ĐA DẠNG VỀ THỊ TRƯỜNG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

Kim ngạch xuất nhập khẩu lũy kế giai đoạn 2020 – 05/2024

Tổng giá trị xuất nhập khẩu (tỷ USD) tại **các thị trường lớn** của Việt Nam lũy kế 05 tháng đầu năm 2024



**Giá trị xuất khẩu**  
**Giá trị nhập khẩu**



Nguồn: [Customs.gov.vn](https://www.customs.gov.vn)

## NHỮNG LỢI ÍCH CHÍNH FTA MANG LẠI

1. Tiếp cận thị trường thuận lợi hơn
2. Giảm chi phí
3. Khuyến khích cạnh tranh công bằng
4. Tối ưu hóa chuỗi cung ứng
5. Đơn giản hóa tuân thủ quy định
6. Hỗ trợ đầu tư
7. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

# CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM ĐÃ KÝ KẾT

Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào năm 2007, có mối quan hệ mạnh mẽ với các đối tác thương mại lớn trên thế giới và đã tích cực tham gia vào đàm phán và ký kết các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), bao gồm:

STT	Hiệp định	Thành viên	Năm hiệu lực tại Việt Nam	Mức thuế quan tại cuối lộ trình
1	ATIGA	Các thành viên ASEAN	1996	98%
2	ACFTA	ASEAN, Trung Quốc	2006	90% đối với ASEAN, 86% đối với Trung Quốc
3	AKFTA	ASEAN, Hàn Quốc	2007	86.3%
4	AJCEP	ASEAN, Nhật Bản	2008	87%
5	VJEPA	Việt Nam, Nhật Bản	2009	90%
6	AIFTA	ASEAN, Ấn Độ	2010	69.71%
7	AANZFTA	ASEAN, Australia và New Zealand	2010	90%
8	VCFTA	Việt Nam, Chile	2014	88.55%
9	VKFTA	Việt Nam, Hàn Quốc	2015	89.7%
10	VN-EAEU FTA	Việt Nam, Russia, Belarus, Armenia, Kazakhstan, Kyrgyzstan	2016	87.1%

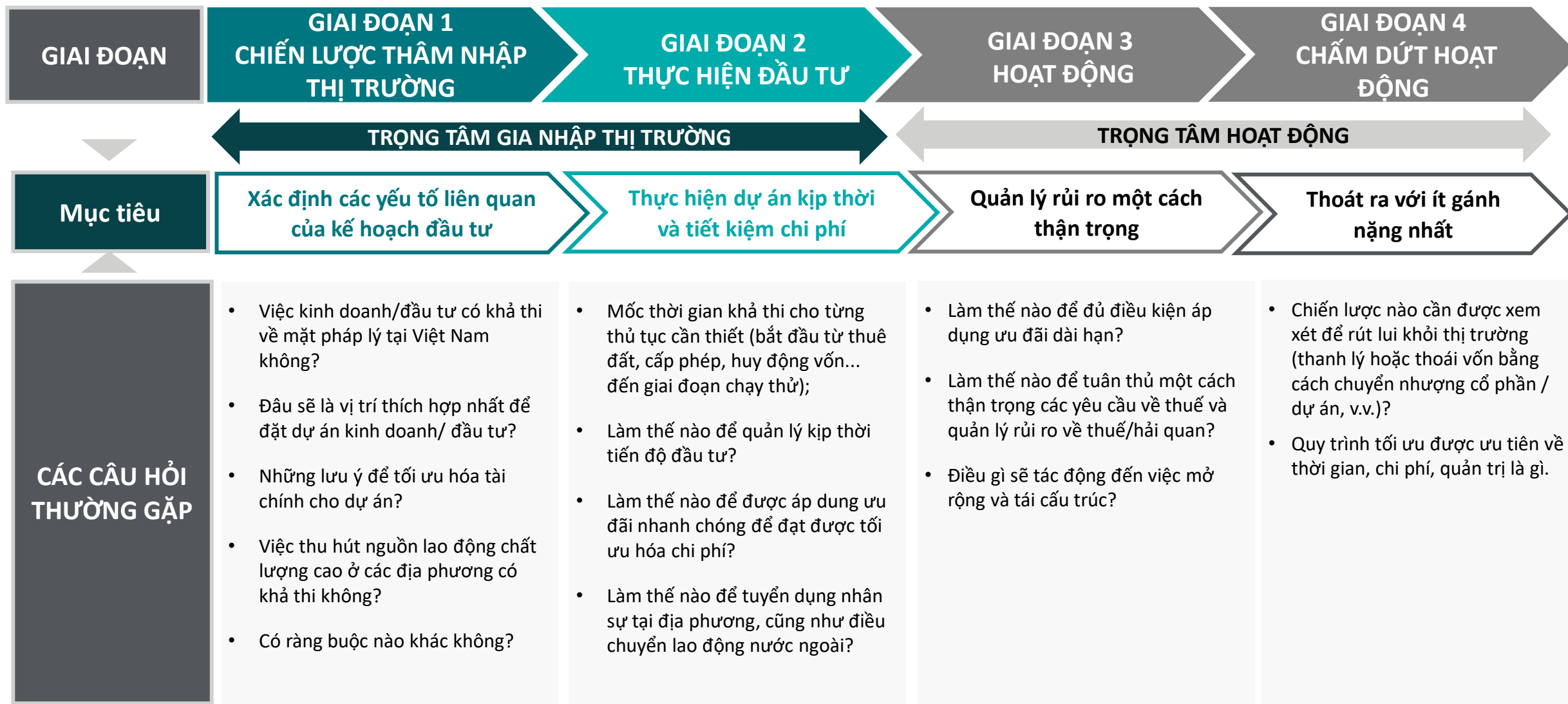
STT	Hiệp định	Thành viên	Năm hiệu lực tại Việt Nam	Mức thuế quan tại cuối lộ trình
11	CPTPP	Việt Nam, Canada, Mexico, Peru, Chile, New Zealand, Australia, Nhật Bản, Singapore, Brunei, Malaysia	01/2019	97.8%
12	AHKFTA	ASEAN, Hong Kong	06/2019	72%
13	EVFTA	Việt Nam, EU	08/2020	98.3%
14	UKVFTA	Việt Nam, Anh	05/2021	98.3%
15	RCEP	ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Australia và New Zealand	01/2022	85.6% - 90.3%
16	Việt Nam - EFTA	Việt Nam, Norway, Switzerland, Iceland, và Liechtenstein	FTA được khởi động vào tháng 5 năm 2012 và hiện vẫn đang trong quá trình đàm phán.	
17	VIFTA	Việt Nam, Israel	Chính thức ký kết vào ngày 25/07/2023 và đang chuẩn bị chính thức có hiệu lực	

*Nguồn: Các Hiệp định thương mại tự do liên quan*

# CÁC GIAI ĐOẠN CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM



Những câu hỏi thường gặp



## Điều kiện hoàn thuế GTGT ở giai đoạn đầu tư

- 1** Thuế GTGT đầu vào lũy kế cho giai đoạn đầu tư (sau khi bù trừ) **từ 300 triệu đồng trở lên**
- 2** **Trước khi đi vào** vận hành thương mại
- 3** Khai thuế GTGT theo tờ khai thuế GTGT phù hợp cho **giai đoạn đầu tư**
- 4** **Hồ sơ hoàn thuế GTGT đầy đủ**



## NHỮNG TRUY VẤN THƯỜNG GẶP

### Giấy phép kinh doanh có điều kiện

Ngoài ERC, IRC, các giấy phép kinh doanh khác tuân theo luật chuyên ngành (như luật xây dựng, luật đầu tư, v.v.), có thể sẽ được yêu cầu để đánh giá hoàn thuế GTGT.

### Sản xuất thử nghiệm đủ điều kiện

Chi phí & doanh thu phát sinh trong quá trình sản xuất thử nghiệm sẽ được cơ quan thuế đánh giá xem nó có rơi vào giai đoạn "vận hành thương mại" hay không. Nếu có, hoàn thuế VAT có thể bị từ chối hoặc thời gian hoàn thuế có thể được rút ngắn.

### Kê khai, bù trừ thuế GTGT tại nhiều địa điểm

Do quy định về thuế GTGT yêu cầu nộp thuế GTGT riêng cho dự án đầu tư, cơ quan thuế có xu hướng đánh giá việc nộp thuế GTGT, nộp thuế, bù trừ tuân thủ giữa các dự án để chứng minh số thuế GTGT được hoàn.

### Hóa đơn do nhà bán hàng trốn tránh phát hành, đứng tên công ty được nhà đầu tư ủy quyền

Hóa đơn do nhà bán hàng phát hành, thuộc danh sách đối tượng trốn thuế hoặc có rủi ro cao về thuế, hoặc đứng tên công ty được nhà đầu tư ủy quyền sẽ được cơ quan thuế quyết liệt đánh giá.

## Điều kiện hoàn thuế GTGT đối với hoạt động xuất khẩu

- 1** Đủ điều kiện là **hàng hóa và dịch vụ xuất khẩu** theo quy định về thuế GTGT
- 2** Thuế GTGT đầu vào lũy kế để xuất khẩu sau khi bù trừ với thuế GTGT nội địa phải nộp **từ 300 triệu đồng trở lên**
- 3** **10% doanh thu xuất khẩu** tối đa AT số tiền hoàn lại cho mỗi kỳ hoàn tiền
- 4** **Đủ chứng từ** cần thiết cho các giao dịch xuất khẩu (Về cơ bản bao gồm: Hợp đồng, hóa đơn, tờ khai hải quan và thanh toán không dùng tiền mặt)



## NHỮNG TRUY VẤN THƯỜNG GẶP

### Không đủ điều kiện được coi là “xuất khẩu”

- Hàng hóa bán cho tổ chức, cá nhân nước ngoài giao hàng cho tổ chức, cá nhân Việt Nam khác, trong khi công ty nước ngoài có đại diện tại Việt Nam;
- Một số dịch vụ, không thể chứng minh tiêu thụ ngoài khơi hoặc trong khu chế xuất.

### Không nhất quán giữa các tài liệu (hợp đồng, hóa đơn, thanh toán, v.v.)

- Cơ quan thuế có xu hướng chú trọng cao đến các thông tin về hóa đơn, tờ khai thuế GTGT, hợp đồng, các khoản thanh toán và các chứng từ liên quan (như biên bản hoàn thành, biên bản bàn giao) để đảm bảo đủ điều kiện hồ sơ.

### Khoảng cách giữa dữ liệu do cơ quan thuế và người nộp thuế ghi nhận

Số liệu thuế GTGT đầu ra và đầu vào sẽ được đối chiếu giữa:

- Số liệu hải quan và kế toán liên quan đến giao dịch xuất nhập khẩu;
- Tờ khai thuế GTGT của doanh nghiệp và hệ thống của cơ quan thuế đối với hóa đơn đầu ra, đầu vào;

### Tờ khai thuế GTGT đầu vào

- Cơ quan thuế sẽ yêu cầu kê khai thuế GTGT đầu vào tại tháng phát hành hóa đơn, sau đó ảnh hưởng đến thuế GTGT đầu vào được hoàn.





Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Bengaluru, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Mumbai, New Delhi, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

### **Deloitte Việt Nam**

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng DTTL, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào.